

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt hoặc phương pháp chấm điểm để xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật.

Việc xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật dựa trên các nội dung quy định tại Chương V, thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP và các yêu cầu khác nêu trong E-HSMT. Căn cứ vào từng gói thầu cụ thể, khi lập E-HSMT phải cụ thể hóa các tiêu chí làm cơ sở để đánh giá về kỹ thuật bao gồm:

- Tính hợp lý và khả thi của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức thi công phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công;
- Tiến độ thi công;
- Cách thức quản lý dự án bao gồm: tổ chức quản lý dự án, tổ chức quản lý hiện trường; các biện pháp bảo đảm chất lượng; bảo đảm điều kiện vệ sinh môi trường và các điều kiện khác như phòng cháy, chữa cháy, an toàn lao động;
- Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì;
- Các yếu tố thân thiện môi trường (nếu có) gồm việc sử dụng các vật tư, vật liệu, biện pháp tổ chức thi công, dây chuyền, công nghệ thi công và các yếu tố khác (nếu có);
- Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP;
- Các yếu tố cần thiết khác;

Chủ đầu tư được yêu cầu về nhãn hiệu theo nhóm nhãn hiệu cho nguyên nhiên vật liệu, vật tư và các yếu tố đầu vào khác (đầu vào cho việc thi công theo quy định của pháp luật xây dựng các hạng mục công việc quy định trong hồ sơ mời thầu mà không phải là một hạng mục công việc của gói thầu). Nhà thầu được chào theo nhãn hiệu các nguyên nhiên vật liệu, vật tư và các yếu tố đầu vào khác theo quy định trong hồ sơ mời thầu hoặc nhãn hiệu khác có chất lượng tương đương hoặc tốt hơn.

Ví dụ: nhóm nhãn hiệu đối với xi măng: xi măng Nghi Sơn, Bím Sơn, Bút Sơn, Hà Tiên, Vicem Hoàng Mai. Nhà thầu được chào theo 1 hoặc một số nhãn hiệu trong các nhãn hiệu này hoặc được chào nhãn hiệu khác có chất lượng xi măng tương đương hoặc tốt hơn. Trừ trường hợp do tính chất của gói thầu mà E-HSMT yêu cầu nhà thầu phải thực hiện theo đúng biện pháp thi công nêu trong E-HSMT, E-HSMT cần quy định nhà thầu được đề xuất biện pháp thi công khác với biện pháp thi công nêu trong E-HSMT. Chủ đầu tư không được đưa yêu cầu về khả năng huy động nhân sự chủ chốt, thiết bị thi công chủ yếu trong yêu cầu về kỹ thuật nhằm loại bỏ nhà thầu.

3.2. Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt:

Trường hợp sử dụng phương pháp đạt, không đạt, đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà xác định mức độ yêu cầu đối với từng nội dung. Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt; đối với các tiêu chí chi tiết không

cơ bản trong tiêu chí tổng quát, ngoài tiêu chí đạt, không đạt, được áp dụng thêm tiêu chí chấp nhận được nhưng không được vượt quá 30% tổng số các tiêu chí chi tiết trong tiêu chí tổng quát đó. Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

Bảng tiêu chí đánh giá theo phương pháp đạt/ không đạt:

1. Tính hợp lý và khả thi của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức thi công phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công:

Stt	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
1.1	Tổ chức mặt bằng công trường: thiết bị thi công; lán trại; kho bãi tập kết vật tư, vật liệu, chất thải; bố trí rào chắn; biển báo; cấp điện; cấp nước; giao thông; liên lạc trong quá trình thi công.	- Có thuyết minh giải pháp kỹ thuật đầy đủ, hợp lý, khả thi đáp ứng yêu cầu trong quá trình thi công. Giải pháp kỹ thuật phải phù hợp với biện pháp thi công, tiến độ thi công, hiện trạng công trình xây dựng và phù hợp với yêu cầu kỹ thuật, chỉ dẫn kỹ thuật nêu trong E-HSMT. - Có bản vẽ mặt bằng tổ chức thi công chi tiết thể hiện rõ đặc điểm và vị trí công trình.	Đạt
		Không đáp ứng đầy đủ các nội dung theo yêu cầu trên	Không đạt
1.2	Giải pháp kỹ thuật thi công tất cả các hạng mục, công việc của gói thầu.	Có giải pháp kỹ thuật đầy đủ, hợp lý, khả thi, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng vị trí xây dựng công trình; phù hợp với yêu cầu kỹ thuật/chỉ dẫn kỹ thuật nêu tại Mục III Chương V trong E-HSMT và với thiết kế bản vẽ thi công được duyệt.	Đạt
		Không đáp ứng đầy đủ các nội dung theo yêu cầu trên.	Không đạt
1.3		Có thuyết minh biện pháp tổ chức thi công đầy đủ, hợp lý, khả thi kèm theo bản vẽ chi tiết biện pháp	Đạt

	Biện pháp tổ chức thi công tất cả các hạng mục, công việc của gói thầu.	tổ chức thi công đầy đủ, phù hợp với hồ sơ thiết kế được duyệt kể từ khi khởi công đến khi nghiệm thu, bàn giao đưa công trình vào sử dụng đảm bảo tiến độ thi công do nhà thầu đề xuất.	
		Không đáp ứng đầy đủ các nội dung theo yêu cầu trên.	Không đạt
1.4	Biện pháp tổ chức thi công khi trời mưa bão, thời tiết bất lợi.	Có thuyết minh biện pháp đầy đủ và chi tiết, có tính khả thi.	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu nêu trên	Không đạt
1.5	Biện pháp sửa chữa, khắc phục hư hỏng công trình lân cận trong quá trình thi công.	Có thuyết minh biện pháp đầy đủ và chi tiết, có tính khả thi.	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu nêu trên	Không đạt
1.6	Dọn dẹp vệ sinh và hoàn trả mặt bằng.	Có thuyết minh biện pháp đầy đủ và chi tiết, có tính khả thi.	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu nêu trên	Không đạt
Kết luận		Tất cả các tiêu chuẩn được xác định là đạt	Đạt
		Có 1 tiêu chuẩn được xác định là không đạt	Không đạt

2. Tiến độ thi công:

Stt	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng
2.1	Thời gian thi công	- Đề xuất thời gian thi công đáp ứng yêu cầu của E-HSMT (ngày được tính liên tục kể từ ngày khởi công bao gồm ngày nghỉ, lễ, tết và có tính điều kiện thời tiết kể từ ngày khởi công). - Nhà thầu phải lập biểu đồ tiến độ thi công, biểu đồ nhân lực, biểu đồ bố trí máy móc thiết bị thi công chi tiết của từng công việc theo bảng kê hạng mục công việc (Mẫu số 01A) và phải phù hợp với biện pháp thi công, định mức xây dựng, điều kiện thực tế tại công trường và phải đáp ứng yêu cầu cụ thể

		nếu sau: + 30 ngày sau khi khởi công, thi công hoàn thành đạt $\geq 20\%$ giá trị dự thầu. + 60 ngày sau khi khởi công, thi công hoàn thành đạt $\geq 40\%$ giá trị dự thầu. + 90 ngày sau khi khởi công, thi công hoàn thành đạt $\geq 60\%$ giá trị dự thầu. + 120 ngày sau khi khởi công, thi công hoàn thành đạt $\geq 80\%$ giá trị dự thầu. + 150 ngày sau khi khởi công, thi công hoàn thành đạt $\geq 90\%$ giá trị dự thầu. + 180 ngày sau khi khởi công, thi công đạt 100% giá trị phần việc xây lắp trong bảng tổng hợp giá dự thầu và hoàn thành các phần việc theo hợp đồng (trừ nghĩa vụ bảo hành).	
		Không đáp ứng đầy đủ các nội dung theo yêu cầu trên	Không đạt
2.2	Tính phù hợp:	Đề xuất đầy đủ, hợp lý, khả thi cho cả (a), (b) và (c) phù hợp với biện pháp thi công đã đề xuất.	Đạt
	a) Giữa bố trí nhân lực và tiến độ thi công b) Giữa huy động thiết bị và tiến độ thi công c) Giữa bố trí vật tư và tiến độ thi công	Không đáp ứng đầy đủ các nội dung theo yêu cầu trên	Không đạt
2.3	Biểu tiến độ thi công (bảng sơ đồ ngang)	Có Biểu đồ tiến độ thi công hợp lý, khả thi, chi tiết từng hạng mục, phù hợp với đề xuất kỹ thuật, biện pháp thi công và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT.	Đạt
		Không đáp ứng đầy đủ các nội dung theo yêu cầu trên	Không đạt
	Kết luận	Các tiêu chuẩn chi tiết được xác định là đạt	Đạt
		Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt	Không đạt

3. Cách thức quản lý dự án bao gồm: tổ chức quản lý dự án, tổ chức quản lý hiện trường; các biện pháp bảo đảm chất lượng; bảo đảm điều kiện vệ sinh môi trường và các điều kiện khác như phòng cháy, chữa cháy, an toàn lao động:

3.1. Tổ chức quản lý dự án, quản lý hiện trường

Stt	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
3.1.1	Tổ chức quản lý dự án của nhà thầu.	- Có sơ đồ tổ chức quản lý dự án của nhà thầu. - Thuyết minh cụ thể, chi tiết sơ đồ, trong đó: + Thuyết minh quy trình phối hợp giữa các bên và nội bộ của nhà thầu; + Thuyết minh, phân tích và biện pháp xử lý các yếu tố rủi ro về tài chính, nguồn lực và các vấn đề khác của nhà thầu.	Đạt
		Không đáp ứng đầy đủ các nội dung theo yêu cầu trên.	Không đạt
3.1.2	Tổ chức quản lý hiện trường.	- Có sơ đồ tổ chức hiện trường (<i>Sơ đồ quản lý và phân công trách nhiệm cho từng nhân sự, từng bộ phận trên công trường</i>). - Thuyết minh sơ đồ tổ chức hiện trường đầy đủ, hợp lý, khả thi, phù hợp với biện pháp tổ chức thi công, kỹ thuật thi công và phù hợp với nhân sự do nhà thầu đề xuất.	Đạt
		Không đáp ứng đầy đủ các nội dung theo yêu cầu trên.	Không đạt
	Kết luận	Các tiêu chuẩn chi tiết được xác định là đạt	Đạt
		Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt	Không đạt

3.2. Các biện pháp bảo đảm chất lượng:

Stt	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
3.2.1	Hệ thống quản lý chất lượng công trình.	- Có sơ đồ tổ chức hệ thống quản lý chất lượng công trình và thuyết minh cụ thể, hợp lý, phù hợp với	Đạt

		công việc của gói thầu. - Có kế hoạch thí nghiệm, kiểm tra đối với các hạng mục, công việc, vật tư, thiết bị và các nội dung khác theo quy định của Nghị định 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021.	
		Không đáp ứng đầy đủ các nội dung theo yêu cầu trên	Không đạt
3.2.2	Biện pháp bảo đảm chất lượng trong thi công công trình.	Có biện pháp bảo đảm chất lượng đầy đủ các hạng mục chính hợp lý, khả thi, phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công và yêu cầu kỹ thuật, chỉ dẫn kỹ thuật nêu trong E-HSMT.	Đạt
		Không đáp ứng đầy đủ các nội dung theo yêu cầu trên	Không đạt
3.2.3	Biện pháp bảo đảm chất lượng nguyên vật liệu, vật tư, thiết bị và các yếu tố đầu vào khác để phục vụ công tác thi công công trình.	Có biện pháp bảo đảm chất lượng hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng. Biện pháp bảo đảm chất lượng vật tư, vật liệu, thiết bị phải đáp ứng đầy đủ các nội dung sau:	Đạt
		Không đáp ứng đầy đủ các nội dung theo yêu cầu trên	Không đạt
3.2.4	Quản lý tài liệu, hồ sơ (Biên bản nghiệm thu, nhật ký thi công, các báo cáo sự cố, báo cáo sự sai khác giữa bản vẽ và thực tế thi công, bản vẽ hoàn công, hồ sơ thanh toán, quyết toán công trình và các tài liệu liên quan khác).	Có thuyết minh biện pháp, quy trình quản lý tài liệu, hồ sơ hợp lý, đúng quy định pháp luật hiện hành	Đạt
		Không đáp ứng đầy đủ các nội dung theo yêu cầu trên	Không đạt
	Kết luận	Các tiêu chuẩn chi tiết được xác định là đạt	Đạt
		Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt	Không đạt

3.3. Bảo đảm điều kiện vệ sinh môi trường và các điều kiện khác như phòng cháy, chữa cháy, an toàn lao động:

Stt	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
3.3.1	Vệ sinh môi trường		
	Biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường trong thi công.	Có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công, hiện trạng công trình và phù hợp với yêu cầu kỹ thuật, chỉ dẫn kỹ thuật nêu trong E-HSMT.	Đạt
		Không đáp ứng đầy đủ các nội dung theo yêu cầu trên.	Không đạt
3.3.2	Phòng cháy, chữa cháy		
	Biện pháp phòng cháy, chữa cháy	Có biện pháp bảo đảm phòng cháy, chữa cháy hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công, hiện trạng công trình và phù hợp với yêu cầu kỹ thuật, chỉ dẫn kỹ thuật nêu trong E-HSMT.	Đạt
		Không đáp ứng đầy đủ các nội dung theo yêu cầu trên.	Không đạt
3.3.3	An toàn lao động		
	Biện pháp an toàn lao động trong tổ chức thi công công trình.	Có biện pháp đảm bảo an toàn lao động hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công và phải thể hiện đầy đủ nội dung sau: - An toàn trong tổ chức mặt bằng công trường; - Trang bị an toàn; - Tổ chức đào tạo, tổ chức thực hiện và kiểm tra an toàn lao động; - An toàn giao thông trên công trường; - Biện pháp đảm bảo an toàn thiết bị thi công; - Biện pháp quản lý an toàn cho công trình và cư dân xung quanh công trường;	Đạt

		- Có đề xuất các văn bản pháp luật quy định về an toàn lao động còn hiệu lực trong hoạt động xây dựng	
		Không đáp ứng đầy đủ các nội dung theo yêu cầu trên.	Không đạt
3.3.4	Giảm thiểu tiếng ồn, khói, bụi, rung		
	Biện pháp giảm thiểu tiếng ồn, khói, bụi, rung trong qua trình thi công.	Có phương án giảm thiểu tiếng ồn, khói, bụi, rung trong qua trình thi công tránh ảnh hưởng tới môi trường làm việc, sinh hoạt xung quanh công trình.	Đạt
		Không có phương án giảm thiểu tiếng ồn, khói, bụi, rung trong qua trình thi công hoặc phương án không hợp lý.	Không đạt
	Kết luận	Các tiêu chuẩn chi tiết được xác định là đạt	Đạt
		Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt	Không đạt

4. Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì:

Stt	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
	Thời gian bảo hành và bảo trì công trình.	Có đề xuất thời gian bảo hành lớn hơn hoặc bằng 12 tháng và thuyết minh biện pháp bảo trì phù hợp.	Đạt
		Có đề xuất thời gian bảo hành nhỏ hơn 12 tháng hoặc không có thuyết minh biện pháp bảo trì phù hợp.	Không đạt
	Kết luận	Tiêu chuẩn chi tiết được xác định là đạt	Đạt
		Tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt	Không đạt

5. Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP:

Stt	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
	Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà	Nhà thầu có cam kết không vi phạm quy định về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo	Đạt

	thầu	quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP <i>(Cam kết được đính kèm theo E-HSDT bằng văn bản được đại diện hợp pháp của nhà thầu ký tên và đóng dấu)</i>	
		Không đảm bảo uy tín theo yêu cầu E-HSMT.	Không đạt
	Kết luận	Tiêu chuẩn chi tiết được xác định là đạt	Đạt
		Tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt	Không đạt

6. Các yếu tố cần thiết khác:

Stt	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng
6.1	Mức độ đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của nguyên vật liệu, vật tư, thiết bị và các yếu tố đầu vào khác sử dụng cho công trình	
6.1.1	Mức độ đáp ứng về yêu cầu kỹ thuật của vật liệu, vật tư và thiết bị chính sử dụng cho công trình theo yêu cầu tại Mục III Chương V của E-HSMT.	- Có cam kết đảm bảo khả năng tự cung cấp hoặc hợp đồng nguyên tắc với đơn vị cung cấp, kèm theo Bảng chủng loại vật liệu, vật tư, thiết bị phù hợp không đề xuất tương đương. Đối với hợp đồng nguyên tắc phải thể hiện việc cung cấp dành riêng cho gói thầu này không dùng chung cho các dự án hay gói thầu khác. <i>(Trường hợp cam kết nhà thầu phải có tài liệu chứng minh khả năng cung cấp. Trường hợp đối với hợp đồng nguyên tắc yêu cầu nhà thầu đính kèm theo giấy đăng ký kinh doanh của đơn vị cung cấp).</i> - Có thuyết minh phương án đảm bảo cung cấp liên tục, đầy đủ (các loại vật liệu, vật tư và thiết bị chính) trong suốt thời gian thi công công trình.
		Không đáp ứng đầy đủ các nội

Stt	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
		dung theo yêu cầu trên	
6.1.2	Mức độ đáp ứng về yêu cầu kỹ thuật của các loại vật liệu, vật tư và thiết bị khác.	Có cam kết đảm bảo khả năng tự cung cấp hoặc hợp đồng nguyên tắc với đơn vị cung cấp, kèm theo Bảng chủng loại vật liệu, vật tư, thiết bị phù hợp.	Đạt
		Không đáp ứng đầy đủ yêu cầu nêu trên	Không đạt
	Kết luận	Tất cả các tiêu chuẩn được xác định là đạt	Đạt
		Có 1 tiêu chuẩn được xác định là không đạt	Không đạt

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi các tiêu chuẩn 1, 2, 3, 4, 5 và 6 được đánh giá là “Đạt”. Trường hợp nhà thầu không đạt một trong các tiêu chuẩn 1, 2, 3, 4, 5 và 6 thì được đánh giá là “Không đạt” và không được xem xét, đánh giá bước tiếp theo.

Ghi chú:

Trước khi tiến hành ký kết hợp đồng Chủ đầu tư có quyền yêu cầu Nhà thầu đối chiếu nhân sự và thiết bị thực tế hoặc trực tuyến để kiểm tra tính sẵn sàng huy động nhân sự của nhà thầu (bao gồm nhân sự thuộc biên chế của nhà thầu và nhân sự huy động) và thiết bị của nhà thầu (bao gồm thiết bị của nhà thầu và thiết bị đi thuê). Khi đó nhà thầu bắt buộc phải có trách nhiệm thực hiện việc kiểm tra nhân sự và thiết bị tại địa điểm kê khai theo E-HSDT khi có yêu cầu của Chủ đầu tư. Trường hợp phát hiện nhà thầu cố ý kê khai không trung thực nhằm làm sai lệch kết quả lựa chọn nhà thầu thì nhà thầu sẽ bị coi là gian lận theo quy định tại khoản 4 Điều 16 của Luật Đấu thầu và bị xử lý theo quy định tại khoản 1 Điều 133 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP.